

TIẾP CẬN THAM GIA TRONG QUẢN LÝ GIÁO DỤC PHẨM CHẤT TRÁCH NHIỆM CHO HỌC SINH TIỂU HỌC – MỘT HƯỚNG ĐI PHÙ HỢP TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

Tăng Thị Thu Hằng
Trường Lê Duẩn – Thành phố Hà Nội

Tóm tắt: Trách nhiệm được xác định là một trong năm phẩm chất cốt lõi cần hình thành cho học sinh. Ở bậc tiểu học, giáo dục phẩm chất trách nhiệm có ý nghĩa đặc biệt, bởi đây là giai đoạn nền tảng hình thành nhân cách và thói quen ứng xử xã hội. Thực tiễn cho thấy, công tác quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm tại các trường tiểu học đã đạt được những kết quả bước đầu thông qua hoạt động học tập, trải nghiệm và sinh hoạt tập thể. Tuy nhiên, cách thức quản lý vẫn còn nặng tính hành chính, áp đặt một chiều, thiếu cơ chế phát huy sự tham gia thực chất của học sinh, phụ huynh và cộng đồng, khiến hiệu quả giáo dục chưa bền vững.

Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của tiếp cận tham gia trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm, bài báo chỉ ra vai trò cụ thể của từng lực lượng giáo dục – học sinh, giáo viên, nhà trường, gia đình và cộng đồng – trong việc triển khai tiếp cận tham gia, đồng thời đề xuất hệ thống giải pháp: xây dựng cơ chế dân chủ trong lớp học, phát triển hoạt động trải nghiệm gắn với cộng đồng, tăng cường phối hợp nhà trường – gia đình – xã hội, và hoàn thiện chính sách hỗ trợ từ cấp quản lý vĩ mô.

Kết quả nghiên cứu khẳng định, quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả rèn luyện phẩm chất cho học sinh tiểu học, mà còn là điều kiện quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu phát triển con người toàn diện trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: quản lý giáo dục, phẩm chất trách nhiệm, học sinh tiểu học, tiếp cận tham gia, đổi mới giáo dục.

Nhận bài ngày 10.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Tăng Thị Thu Hằng; email:

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) khẳng định việc hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh là mục tiêu cốt lõi của giáo dục phổ thông, trong đó trách nhiệm được xác định là một trong năm phẩm chất chủ yếu cần được bồi dưỡng cho học sinh ở tất cả các cấp học. Ở bậc tiểu học – giai đoạn nền tảng hình thành nhân cách, giáo dục phẩm chất trách nhiệm càng có ý nghĩa đặc biệt, bởi đây là thời điểm các em bắt đầu hình thành ý thức, thói quen và hành vi ứng xử xã hội (Nguyễn Đức Chính, 2016).

Từ góc độ quản lý, nhiều công trình đã chỉ ra rằng hiệu quả của giáo dục phẩm chất không chỉ phụ thuộc vào nội dung chương trình mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ phương thức quản lý giáo dục. Fullan (2007) cho rằng, quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới cần hướng đến sự tham gia, hợp tác của các chủ thể để tạo ra sự đồng thuận và bền vững. Ở Việt Nam, nghiên cứu của Trần Kiều (2015) cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải huy động gia đình và cộng đồng tham gia vào quá trình giáo dục, thay vì chỉ dựa vào nhà trường.

Thực tiễn tại các trường tiểu học ở Hà Nội cho thấy, công tác giáo dục phẩm chất trách nhiệm đã có nhiều chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể, dự án cộng đồng. Tuy nhiên, cách thức quản lý vẫn còn thiên về hành chính – mệnh lệnh, thiếu cơ chế phát huy tiếng nói của học sinh, phụ huynh và các lực lượng xã hội. Điều này dẫn đến việc giáo dục phẩm chất trách nhiệm cho học sinh chưa thực sự hiệu quả và bền vững.

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay, tiếp cận tham gia nổi lên như một định hướng phù hợp. Cách tiếp cận này đề cao vai trò chủ động của học sinh, sự đồng hành của phụ huynh và cộng đồng, cũng như sự dân chủ, minh bạch trong quản lý giáo dục. Do vậy, việc nghiên cứu, phân tích và vận dụng tiếp cận tham gia trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm cho học sinh tiểu học không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc.

Xuất phát từ những lý do trên, báo cáo này tập trung làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của tiếp cận tham gia trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm cho học sinh tiểu học, làm rõ vai trò tham gia của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục theo tinh thần đổi mới giáo dục phổ thông.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm phẩm chất trách nhiệm và giáo dục phẩm chất trách nhiệm trong chương trình giáo dục hiện hành

2.1.1. Khái niệm phẩm chất trách nhiệm

Trong khoa học giáo dục, trách nhiệm được hiểu là ý thức và hành vi của cá nhân trong việc thực hiện bổn phận của mình đối với bản thân, gia đình, tập thể và xã hội, đồng thời sẵn sàng chịu hậu quả của hành vi đó (Nguyễn Đức Chính, 2016). Theo Trần Bá Hoành (2013), trách nhiệm là một trong những phẩm chất cốt lõi của nhân cách, thể hiện qua sự tự giác, tính kỷ luật và sự gắn kết lợi ích cá nhân với cộng đồng.

Ở góc độ triết học và tâm lý học, trách nhiệm không chỉ là một trạng thái ý thức, mà còn là khả năng đưa ra quyết định và hành động phù hợp với chuẩn mực xã hội (Durkheim, 1997). Như vậy, phẩm chất trách nhiệm của học sinh tiểu học có thể được hiểu là năng lực và thói quen thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao một cách tự giác, đúng chuẩn mực, đồng thời có ý thức gắn kết với lợi ích chung.

2.1.2. Giáo dục phẩm chất trách nhiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) xác định **5 phẩm chất chủ yếu** cần hình thành cho học sinh phổ thông, gồm: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm. Trách nhiệm được hiểu là việc học sinh “thực hiện nghĩa vụ với bản thân, gia đình, nhà trường, xã hội và môi trường tự nhiên; sống có kỷ luật và tuân thủ pháp luật” (Bộ GD&ĐT, 2018, tr. 6).

Ở cấp tiểu học, phẩm chất trách nhiệm được giáo dục thông qua nhiều hoạt động:

- Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc như Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm, Lịch sử và Địa lí, nhằm giúp học sinh biết tuân thủ quy định, làm tròn bổn phận với bản thân và người khác.
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xem là môi trường quan trọng để học sinh thực hành trách nhiệm, như tham gia công việc chung của lớp, chăm sóc cây xanh, giữ gìn vệ sinh trường lớp, tham gia hoạt động cộng đồng (Bộ GD&ĐT, 2018, tr. 33).
- Đánh giá học sinh tiểu học cũng gắn với việc nhận xét, khuyến khích biểu hiện trách nhiệm trong học tập và sinh hoạt (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, Bộ GD&ĐT).

Có thể thấy, giáo dục phẩm chất trách nhiệm trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành vừa mang tính **chuẩn hóa** (được quy định rõ trong văn bản chính thức), vừa mang tính **mở**, khuyến khích các nhà trường, giáo viên sáng tạo các hình thức tổ chức phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện thực tiễn. Tuy nhiên, hiệu quả của quá trình này phụ thuộc rất lớn vào cách thức quản lý và huy động sự tham gia của các chủ thể giáo dục.

2.2. Quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm trong nhà trường hiện nay

Quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm trong nhà trường tiểu học giữ vai trò then chốt trong việc hình thành nhân cách và phát triển năng lực xã hội của học sinh. Trong bối cảnh Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã xác định trách nhiệm là một trong những phẩm chất cốt lõi, việc tổ chức, điều hành và kiểm soát các hoạt động giáo dục trong nhà trường càng trở nên cần thiết và mang ý nghĩa chiến lược. Trong nhà trường tiểu học, quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm chủ yếu được thực hiện thông qua:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục: Ban giám hiệu và giáo viên lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất trách nhiệm thông qua môn học Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm, cũng như các hoạt động tập thể (Bộ GD&ĐT, 2018).
- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục: Các hoạt động học tập, sinh hoạt lớp, lao động, văn nghệ, thể dục thể thao... đều được lồng ghép yêu cầu học sinh rèn luyện trách nhiệm, ví dụ như tự giác hoàn thành nhiệm vụ, chăm sóc lớp học, tham gia công việc chung (Nguyễn Đức Chính, 2016).

- Kiểm tra, đánh giá và khen thưởng – kỷ luật: Giáo viên và nhà trường theo dõi, nhận xét thường xuyên, kết hợp biểu dương hoặc nhắc nhở để học sinh điều chỉnh hành vi, thể hiện trách nhiệm (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT).

Thực tiễn những năm gần đây cho thấy quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm ở tiểu học đã có chuyển biến tích cực: phẩm chất trách nhiệm được cụ thể hóa trong chương trình, nhiều trường áp dụng phương pháp trải nghiệm, dự án để tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện. Nghiên cứu của Phạm Minh Hạc (2014) cho thấy việc đưa trách nhiệm vào mục tiêu giáo dục đã góp phần nâng cao nhận thức và hành vi xã hội của học sinh.

Tuy nhiên, công tác quản lý hiện nay còn một số hạn chế:

- Thiên về hành chính, mệnh lệnh: Các hoạt động giáo dục trách nhiệm thường do giáo viên và nhà trường thiết kế sẵn, học sinh ít có quyền lựa chọn hay tham gia vào quá trình quyết định (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2015).

- Thiếu cơ chế phối hợp hiệu quả: Sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng mới dừng ở mức hỗ trợ phong trào, chưa thành một phần của quy trình quản lý giáo dục (Trần Kiều, 2015).

- Chưa chú trọng đến nhu cầu và tiếng nói của học sinh: Một số nghiên cứu quốc tế cũng chỉ ra rằng, khi học sinh bị động trong việc thực hiện trách nhiệm thì hiệu quả giáo dục thường ngắn hạn và thiếu bền vững (Fullan, 2007; Fielding, 2012).

Có thể thấy, mặc dù quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm ở tiểu học đã đạt được những chuyển biến tích cực, song vẫn tồn tại những hạn chế về tính hành chính, sự phối hợp và cơ chế tham gia của các lực lượng giáo dục. Điều này đặt ra yêu cầu cấp bách phải đổi mới cách tiếp cận quản lý theo hướng dân chủ, linh hoạt và phát huy sự tham gia của học sinh, phụ huynh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục phẩm chất trách nhiệm.

2.3. Quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia

Lý luận giáo dục hiện đại khẳng định rằng phẩm chất không thể hình thành chỉ bằng việc dạy kiến thức, mà cần thông qua quá trình trải nghiệm, rèn luyện trong môi trường có sự giám sát và khuyến khích (Dewey, 1938). Ở cấp tiểu học, môi trường này bao gồm cả sự tham gia của nhà trường, gia đình và xã hội.

Các nghiên cứu gần đây cũng chỉ ra rằng việc phát triển trách nhiệm ở học sinh có liên hệ mật thiết với phương thức quản lý giáo dục. Chẳng hạn, Fullan (2007) nhấn mạnh rằng sự tham gia của học sinh và phụ huynh vào các quyết định giáo dục tạo nên động lực và tính bền vững cho việc hình thành trách nhiệm. Ở Việt Nam, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2015) cho rằng giáo dục trách nhiệm cần dựa trên sự phối hợp của ba môi trường: nhà trường – gia đình – xã hội, trong đó nhà trường giữ vai trò trung tâm định hướng, còn gia đình và cộng đồng là môi trường thực hành.

Những hạn chế trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm ở tiểu học hiện nay, như đã phân tích, xuất phát phần lớn từ mô hình quản lý mang tính hành chính, áp đặt và thiếu cơ chế phát huy vai trò của học sinh, phụ huynh và cộng đồng. Để khắc phục tình trạng này, cần tìm kiếm một hướng tiếp cận mới, trong đó đề cao sự tham gia thực chất của các lực lượng giáo dục. Tiếp cận tham gia (participatory approach) được nhiều nghiên cứu quốc tế và trong nước khẳng định là phương thức quản lý phù hợp, bởi nó không chỉ tạo ra sự dân chủ, đồng thuận trong hoạt động giáo dục, mà còn khuyến khích học sinh rèn luyện trách nhiệm thông qua trải nghiệm và phản hồi đa chiều. Chính vì vậy, trong phần này, báo cáo tập trung làm rõ khái niệm, đặc trưng, cơ sở lý luận của tiếp cận tham gia cũng như vai trò cụ thể của các lực lượng giáo dục trong việc triển khai quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo hướng này.

2.3.1. Tiếp cận tham gia trong giáo dục

Khái niệm: Tiếp cận tham gia (participatory approach) trong giáo dục là phương thức thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động giáo dục sao cho các chủ thể liên quan — đặc biệt là học sinh, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng — được tham gia thực chất vào quá trình ra quyết định, thực hiện và phản hồi (Fullan, 2007; Fielding, 2012). Trong quản lý giáo dục phẩm chất, tiếp cận này không xem học sinh chỉ là “đối tượng” tiếp nhận, mà là “chủ thể” có tiếng nói và năng lực thực hành trách nhiệm.

Tiếp cận tham gia dựa trên lý thuyết học tập trải nghiệm (Dewey, 1938), lý thuyết quản lý hợp tác (Fullan, 2007) và các nghiên cứu về “student voice” chứng minh rằng khi học sinh được tham gia vào quyết định liên quan đến học tập và sinh hoạt, động lực nội tại, tính tự chủ và hành vi trách nhiệm được tăng cường (Fielding, 2012).

Đặc trưng chính của tiếp cận tham gia:

- Tính dân chủ và đồng thuận: quyết định được hình thành qua trao đổi, thương thảo, không chỉ do ban giám hiệu hoặc giáo viên đơn phương ban hành (Mintzberg, 1990).

- Tính thực hành, trải nghiệm: học sinh rèn luyện phẩm chất qua các hoạt động có ý nghĩa và phản hồi liên tục (Dewey, 1938).

- Tính liên ngành, liên môi trường: sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2015).

- Tính phản hồi và đánh giá đa chiều: đánh giá phẩm chất dựa trên nhiều nguồn thông tin (tự đánh giá của học sinh, nhận xét của bạn bè, ý kiến phụ huynh, quan sát của giáo viên) (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT; Fielding, 2012).

Tóm lại, tiếp cận tham gia trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm không chỉ là một phương pháp tổ chức hoạt động mà còn là định hướng chiến lược nhằm phát huy vai trò chủ thể của học sinh, đồng thời huy động sức mạnh phối hợp của giáo viên, phụ huynh và cộng đồng. Với nền tảng lý luận vững chắc và đặc trưng gắn với dân chủ, trải nghiệm, liên kết môi trường và phản hồi đa chiều, cách tiếp cận này góp phần tạo nên môi trường giáo dục toàn diện, trong đó trách nhiệm được hình thành và phát triển một cách tự giác, bền vững và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.4. Vai trò của các lực lượng tham gia đối với quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm cho học sinh tiểu học

2.4.1. Học sinh

Trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm tại trường tiểu học, học sinh giữ vị trí trung tâm và có vai trò then chốt. Không chỉ là đối tượng được giáo dục, học sinh còn là chủ thể trực tiếp tham gia vào quá trình hình thành, rèn luyện và tự điều chỉnh hành vi trách nhiệm của chính mình.

Thứ nhất, học sinh là chủ thể thực hành phẩm chất trách nhiệm. Thông qua việc tham gia vào các hoạt động học tập, sinh hoạt tập thể, lao động và trải nghiệm xã hội, các em có cơ hội rèn luyện tính tự giác, khả năng tuân thủ kỷ luật và tinh thần trách nhiệm với bản thân, tập thể cũng như cộng đồng. Sự tham gia này giúp học sinh không chỉ “nghe giảng” mà còn được “hành động” để phát triển nhân cách (Dewey, 1938).

Thứ hai, học sinh có vai trò trong việc xây dựng và thực hiện quy tắc, nội quy. Khi tham gia đóng góp ý kiến trong việc thiết lập “Nội quy lớp học trách nhiệm” hoặc cùng thảo luận các quy tắc ứng xử, học sinh được rèn luyện tư duy dân chủ, học cách ra quyết định và chịu trách nhiệm cho quyết định của mình (Fielding, 2012).

Thứ ba, học sinh là chủ thể tự đánh giá và phản hồi. Các em tham gia vào quá trình tự nhận xét, đánh giá hằng ngày hoặc định kỳ về hành vi trách nhiệm của bản thân, đồng thời có thể phản hồi cho bạn bè trong nhóm, trong lớp. Hoạt động này tạo điều kiện cho học sinh phát triển kỹ năng tự học, tự quản lý và năng lực phản biện tích cực (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT).

Thứ tư, học sinh là “tiếng nói” quan trọng trong quản lý giáo dục. Ý kiến của các em phản ánh trực tiếp nhu cầu, hứng thú và khó khăn trong học tập cũng như rèn luyện. Khi được lắng nghe và tham gia thực chất, học sinh trở nên chủ động hơn, hình thành động lực nội tại và trách nhiệm cá nhân trong học tập, sinh hoạt (Fullan, 2007).

Có thể nói, vai trò của học sinh trong quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm không chỉ dừng lại ở mức thụ động tiếp nhận mà còn là sự tham gia chủ động, sáng tạo và trách nhiệm. Điều này góp phần tạo nên mô hình quản lý giáo dục dân chủ, lấy người học làm trung tâm, phù hợp với định hướng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay.

2.4.2. Giáo viên

Trong tiếp cận tham gia, giáo viên giữ vai trò quan trọng với tư cách là người tổ chức, định hướng và đồng hành cùng học sinh trong quá trình hình thành phẩm chất trách nhiệm. Giáo viên không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là nhân tố trung gian, kết nối học sinh với gia đình, nhà trường và cộng đồng, bảo đảm cho quá trình quản lý giáo dục diễn ra dân chủ, hiệu quả.

Thứ nhất, giáo viên là người thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục. Giáo viên xây dựng kế hoạch học tập, trải nghiệm và rèn luyện nhằm tạo cơ hội cho học sinh thực hành trách nhiệm. Các hoạt động như học tập theo dự án, sinh hoạt lớp theo mô hình “class meeting” hay tham gia các hoạt động xã hội được giáo viên định hướng và triển khai phù hợp với đặc điểm lứa tuổi (Fullan, 2007).

Thứ hai, giáo viên là người hướng dẫn và đồng hành. Thay vì áp đặt, giáo viên chuyển vai trò sang tư vấn, hỗ trợ và khuyến khích học sinh tham gia vào các quyết định liên quan đến học tập và sinh hoạt. Sự đồng hành này giúp học sinh phát triển kỹ năng tự quản lý, năng lực hợp tác và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân và tập thể (Fielding, 2012).

Thứ ba, giáo viên là người thực hiện phản hồi và đánh giá đa chiều. Bên cạnh việc đánh giá học sinh, giáo viên còn khuyến khích học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau, đồng thời lắng nghe ý kiến từ phụ huynh và cộng đồng. Việc phản hồi kịp thời và đa chiều giúp quá trình rèn luyện trách nhiệm của học sinh trở nên liên tục, khách quan và hiệu quả (Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT).

Thứ tư, giáo viên là cầu nối giữa các lực lượng giáo dục. Thông qua các buổi họp phụ huynh, phối hợp với ban giám hiệu và kết nối với cộng đồng, giáo viên góp phần tạo nên mạng lưới giáo dục trách nhiệm thống nhất và bền vững, bảo đảm tính liên ngành và liên môi trường trong quản lý giáo dục (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2015).

Với vai trò trung tâm trong quá trình dạy học và giáo dục, giáo viên là nhân tố quyết định đến hiệu quả của quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm. Sự chuyển đổi từ vai trò “ra lệnh” sang “hướng dẫn, đồng hành” của giáo viên chính là chìa khóa để thực hiện thành công tiếp cận tham gia trong giáo dục tiểu học.

2.4.3. Ban giám hiệu và nhà trường

Ban giám hiệu và nhà trường giữ vị trí trung tâm trong quá trình quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm cho học sinh tiểu học. Trước hết, nhà trường là nơi xác định định hướng, mục tiêu và các nguyên tắc cơ bản của hoạt động giáo dục. Các văn bản nội bộ, quy chế hay kế hoạch năm học do Ban giám hiệu xây dựng đều có ảnh hưởng trực tiếp đến cách thức học sinh được rèn luyện và thực hành trách nhiệm hằng ngày.

Không chỉ dừng lại ở việc hoạch định, nhà trường còn chịu trách nhiệm tổ chức, phân bổ nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục. Từ việc thiết kế thời khóa biểu, lựa chọn hoạt động trải nghiệm đến hỗ trợ cơ sở vật chất, mọi khâu tổ chức đều góp phần quyết định mức độ học sinh có cơ hội tham gia và phát huy vai trò chủ thể trong quá trình học tập.

Trong tiếp cận tham gia, Ban giám hiệu không chỉ “quản lý theo mệnh lệnh” mà còn đóng vai trò là người kết nối và thúc đẩy sự hợp tác. Nhà trường cần tạo không gian để học sinh, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia trao đổi, đề xuất ý tưởng và giám sát hoạt động. Chính sự mở rộng dân chủ này giúp học sinh không còn thụ động tiếp nhận mà được trao quyền để cùng kiến tạo các giá trị trách nhiệm.

Như vậy, Ban giám hiệu và nhà trường vừa là “người giữ nhịp” bảo đảm tính kỷ cương, vừa là “trung tâm kết nối” các lực lượng giáo dục. Nếu biết khai thác đúng vai trò này, quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm sẽ đạt được hiệu quả thực chất, góp phần hình thành năng lực tự chủ và trách nhiệm xã hội cho học sinh ngay từ bậc tiểu học.

2.4.4. Phụ huynh và gia đình

Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và gần gũi nhất của trẻ, do đó phụ huynh giữ vai trò không thể thay thế trong quá trình hình thành và phát triển phẩm chất trách nhiệm cho học sinh tiểu học. Trong thực tiễn quản lý giáo dục, sự tham gia chủ động của phụ huynh giúp nhà trường mở rộng không gian giáo dục, tạo sự liên thông giữa những gì học sinh học được ở trường với những trải nghiệm đời sống tại gia đình và cộng đồng.

Phụ huynh có thể đồng hành cùng nhà trường bằng nhiều cách: trao đổi thường xuyên với giáo viên về sự tiến bộ của con, tham gia các cuộc họp phụ huynh theo hướng đối thoại và hợp tác, cùng xây dựng “cam kết trách nhiệm” với con em mình, cũng như phối hợp tổ chức những hoạt động cộng đồng mang tính trải nghiệm. Khi phụ huynh cùng chia sẻ trách nhiệm, học sinh cảm nhận rõ ràng rằng hành vi trách nhiệm không chỉ là yêu cầu của nhà trường mà còn là giá trị sống nhất quán trong gia đình.

Bên cạnh đó, cha mẹ còn là tấm gương trực tiếp để trẻ noi theo. Những hành vi như tuân thủ nguyên tắc, giữ lời hứa, hay chủ động tham gia công việc tập thể sẽ có tác động mạnh mẽ, giúp học sinh thấm nhuần trách nhiệm một cách tự nhiên và bền vững. Nghiên cứu của Trần Kiều (2015) cũng nhấn mạnh rằng sự thống nhất trong định hướng giáo dục giữa gia đình và nhà trường là điều kiện quan trọng để phẩm chất của học sinh được hình thành ổn định.

Như vậy, phụ huynh và gia đình vừa là đối tác của nhà trường trong quản lý giáo dục, vừa là môi

trường thực hành quan trọng để học sinh duy trì và phát triển phẩm chất trách nhiệm trong cuộc sống hằng ngày.

2.5. Một số kiến nghị và giải pháp triển khai quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia

Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, có thể thấy rằng quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia là một hướng đi cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông hiện nay. Để triển khai hiệu quả, báo cáo đề xuất một số kiến nghị và giải pháp sau:

Thứ nhất, hoàn thiện cơ chế và chính sách trong nhà trường. Nhà trường cần xây dựng các quy định nội bộ bảo đảm quyền tham gia thực chất của học sinh, phụ huynh và giáo viên trong các khâu quản lý, từ việc lập kế hoạch, tổ chức hoạt động đến kiểm tra, đánh giá. Cơ chế này phải hướng đến việc trao quyền, khuyến khích sáng kiến và bảo đảm tính minh bạch trong ra quyết định (Fullan, 2007).

Thứ hai, đổi mới vai trò của giáo viên và Ban giám hiệu. Giáo viên cần được bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm, dạy học dự án và phương pháp khuyến khích học sinh tự đánh giá, phản hồi. Ban giám hiệu cần chuyển đổi từ mô hình quản lý hành chính sang quản lý kết nối, khuyến khích đối thoại, đồng thuận và giám sát đa chiều (Mintzberg, 1990; Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2015).

Thứ ba, phát huy tiếng nói và vai trò chủ thể của học sinh. Học sinh cần được tham gia vào quá trình xây dựng nội quy lớp học, thiết kế hoạt động tập thể và tự giám sát trách nhiệm của mình thông qua các hình thức như nhật ký trách nhiệm, Hội đồng học sinh hay các dự án cộng đồng. Đây là cơ sở để nâng cao động lực nội tại và khả năng tự chủ của các em (Fielding, 2012).

Thứ tư, tăng cường phối hợp với phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường cần mở rộng cơ chế hợp tác với gia đình thông qua “hợp đồng trách nhiệm” giữa phụ huynh và học sinh, đồng thời phối hợp với chính quyền, đoàn thể và các tổ chức xã hội để tạo ra môi trường thực hành phong phú. Các hoạt động như bảo vệ môi trường, hỗ trợ người yếu thế, hay tham gia văn hóa cộng đồng sẽ giúp học sinh rèn luyện trách nhiệm trong bối cảnh thực tiễn (Trần Kiều, 2015).

Thứ năm, hỗ trợ từ cấp quản lý vĩ mô. Cơ quan quản lý giáo dục cần ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về thực hiện tiếp cận tham gia trong giáo dục phẩm chất, đồng thời bảo đảm nguồn lực, kinh phí và cơ chế khuyến khích các sáng kiến từ cơ sở. Việc nhân rộng các mô hình thí điểm thành công sẽ góp phần lan tỏa hiệu quả quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm ở cấp tiểu học.

Những giải pháp trên không chỉ giúp khắc phục hạn chế của mô hình quản lý hành chính truyền thống mà còn tạo điều kiện để hình thành môi trường giáo dục dân chủ, tương tác và bền vững. Quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia vì thế cần được coi là một định hướng chiến lược trong tiến trình đổi mới giáo dục hiện nay.

3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn, báo cáo đã làm rõ tầm quan trọng của phẩm chất trách nhiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và vai trò đặc biệt của nó ở bậc tiểu học – giai đoạn nền tảng hình thành nhân cách. Thực tiễn cho thấy mặc dù công tác quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm đã có những kết quả đáng ghi nhận, song vẫn tồn tại hạn chế do mô hình quản lý còn nặng tính hành chính, thiếu cơ chế khuyến khích sự tham gia thực chất của học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

Trên nền tảng các lý thuyết hiện đại về học tập trải nghiệm (Dewey, 1938), quản lý hợp tác (Fullan, 2007) và “student voice” (Fielding, 2012), tiếp cận tham gia được xác định là định hướng phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm. Tiếp cận này nhấn mạnh sự phối hợp dân chủ, đồng thuận, đề cao vai trò chủ động của học sinh, đồng hành của giáo viên, nhà trường, phụ huynh và cộng đồng, đồng thời bảo đảm sự kết nối liên ngành, liên môi trường.

Báo cáo đã chỉ ra vai trò cụ thể của từng lực lượng giáo dục trong mô hình quản lý theo tiếp cận tham gia, đồng thời đề xuất hệ thống giải pháp: hoàn thiện cơ chế dân chủ trong nhà trường, đổi mới vai trò của giáo viên và Ban giám hiệu, phát huy tiếng nói của học sinh, tăng cường phối hợp với phụ huynh – cộng đồng, và nhận được sự hỗ trợ từ cấp quản lý vĩ mô.

Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng, quản lý giáo dục phẩm chất trách nhiệm theo tiếp cận tham gia không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả rèn luyện phẩm chất cho học sinh tiểu học, mà còn là điều kiện quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu phát triển con người toàn diện trong giai đoạn đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học*. Hà Nội.
3. Dewey J. (1938). *Experience and Education*. Macmillan, New York.
4. Durkheim E. (1997). *Education and Sociology*. Free Press, New York.
5. Fielding M. (2012). *Student Voice and Democratic Renewal in Education*. Routledge, London.
6. Fullan M. (2007). *The New Meaning of Educational Change*. Teachers College Press, New York.
7. Mintzberg H. (1990). *The Structuring of Organizations*. Prentice Hall, Englewood Cliffs.
8. Nguyễn Đức Chính. (2016). *Giáo dục đạo đức trong nhà trường phổ thông*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2015). *Quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
10. Phạm Minh Hạc. (2014). *Giáo dục và phát triển con người Việt Nam trong bối cảnh hội nhập*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật. Hà Nội.
11. Trần Bá Hoành. (2013). *Giáo dục học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực*. NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
12. Trần Kiều. (2015). *Một số vấn đề về đổi mới giáo dục phổ thông ở Việt Nam*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.

**A PARTICIPATING APPROACH TO MANAGING RESPONSIBILITY EDUCATION
FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS – A SUITABLE APPROACH IN THE
CONTEXT OF CURRENT EDUCATIONAL REFORM**

Abstract: Responsibility is identified as one of the five core qualities that need to be developed in students. At the primary school level, responsibility education is of particular significance, as this is the foundational stage for the formation of personality and social behavior habits. In practice, the management of responsibility education in primary schools has achieved initial results through learning activities, experiences, and group activities. However, the management approach remains heavily bureaucratic, one-sided, and lacks mechanisms to promote genuine participation from students, parents, and the community, resulting in unsustainable educational effectiveness.

Based on an analysis of the theoretical and practical foundations of the participatory approach in managing character and responsibility education, this paper identifies the specific roles of each educational force – students, teachers, schools, families, and the community – in implementing the participatory approach. It also proposes a system of solutions: building democratic mechanisms in the classroom, developing experiential activities linked to the community, strengthening coordination between schools, families, and society, and improving support policies from the macro-level management.

The research results affirm that managing character and responsibility education through a participatory approach not only contributes to improving the effectiveness of character development for primary school students but is also a crucial condition for realizing the goal of holistic human development in the current educational reform period.

Keywords: educational management, responsible qualities, primary school students, participatory approach, educational innovation.